## Đặc tả cho Use case UC001 – “Đăng nhập”

1. **Mã Use Case**

UC001

1. **Mô tả**

Người dùng đăng nhập vào hệ thống khi mới mở phần mềm

1. **Actors:** Người dùng
2. **Tiền điều kiện**

Phần mềm đang được chạy ở màn hình đăng nhập.

Chưa tài khoản nào được đăng nhập.

1. **Luồng nghiệp vụ**

1. Người dùng mở phần mềm

2. Hệ thống hiển thị form đăng nhập

3. Người dùng nhập thông tin đăng nhập và chọn đăng nhập

4. Hệ thống kiểm tra thông tin đăng nhập có đúng format không

5. Hệ thống xác minh thông tin đăng nhập.

6. Hệ thống thông báo đăng nhập thành công.

7. Hệ thống hiển thị màn hình mua hàng.

1. **Alternative flows**

Table N-Alternative flows of events for UC Place order

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **No** | **Location** | **Condition** | **Action** | **Resume location** |
|  | At Step 5 | Tài khoản hoặc mật khẩu sai format | * Hệ thống AIMS thông báo thông tin nhập vào sai format. | Tiếp tục ở Bước 2 |
|  | At Step 6 | Tài khoản và mật khẩu không khớp  Hoặc  Thông tin tài khoản không tồn tại | * Hệ thống AIMS thông báo đăng nhập thất bại do sai tài khoản hoặc mật khẩu | Tiếp tục ở Bước 2 |

1. **Input data**

Table A-Input data of UC Đăng nhập

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **No** | **Data fields** | **Description** | **Mandatory** | **Valid condition** | **Example** |
|  | Username |  | Yes | Độ dài tối thiểu 6 kí tự | Haiphong15 |
|  | Password |  | Yes | Độ dài tối thiểu 6 kí tự  Có cả chữ số lẫn kí tự  Có kí tự đặc biệt | Viet350! |

1. **Output data**

Thông báo thành công/ lỗi khi đăng nhập